

PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 10



Mục tiêu:

- ✓ Nhân một số thập phân với 10, 100, 1 000,...
- ✓ Nhân một số thập phân với một số tự nhiên

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Kết quả của phép tính $4,892 \times 100$ là:

- A. 4892 B. 489,2 C. 48,92 D. 0,4892

Câu 2. Số 25,61 nhân với số nào để được 25 610?

- A. 10 B. 100 C. 1 000 D. 10 000

Câu 3. Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất

- A. $61,4 \times 10$ B. $4,16 \times 100$ C. $1,46 \times 1\,000$ D. $61,4 \times 5$

Câu 4. Mỗi can chứa 5,2 lít dầu. Hỏi 10 can như thế chứa được bao nhiêu lít dầu?

- A. 0,52 l B. 52 l C. 520 l D. 5 200 l

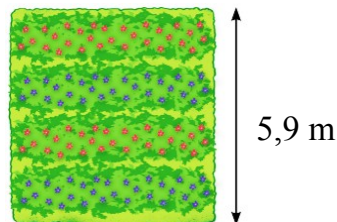
Câu 5. Biết rằng xay xát 1 kg thóc thì được 0,64 kg gạo. Hỏi bác Nam xay xát 100 kg thóc loại đó thì được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

- A. 6,4 kg B. 640 kg C. 4,6 kg D. 64 kg

Câu 6. Mỗi sọt có 18,5 kg khoai lang. Hỏi 5 sọt như thế có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam khoai lang?

- A. 92,5 kg B. 23,5 kg C. 95,2 kg D. 25,3 kg

Câu 7. Tính chu vi mảnh vườn có dạng hình vuông dưới đây?



- A. 26,3 m B. 34,81 m
C. 23,6 m D. 34,18 m

Câu 8. Một con voi mới sinh nặng 0,12 tấn. Một con voi trưởng thành có cân nặng gấp 23 lần con voi mới sinh. Hỏi con voi trưởng thành đó có cân nặng bao nhiêu?

A. 2,76 tấn

B. 23,12 tấn

C. 2,67 tấn

D. 32,12 tấn

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Tính nhẩm.

$3,8 \times 10 = \dots\dots\dots$

$14,59 \times 10 = \dots\dots\dots$

$5,894 \times 100 = \dots\dots\dots$

$34,12 \times 100 = \dots\dots\dots$

$11,8 \times 100 = \dots\dots\dots$

$17,65 \times 1\,000 = \dots\dots\dots$

$1,8723 \times 1\,000 = \dots\dots\dots$

$2,8 \times 1\,000 = \dots\dots\dots$

Bài 2. Tìm lỗi sai trong mỗi phép tính sau và sửa lại cho đúng.

a)

Sửa:

$$\begin{array}{r} \times 8,13 \\ 6 \\ \hline 4878 \end{array}$$

.....

.....

.....

b)

Sửa:

$$\begin{array}{r} \times 5,27 \\ 26 \\ \hline 3162 \\ 1054 \\ \hline 42,16 \end{array}$$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Đặt tính rồi tính.

$78,16 + 43,59$

.....

.....

.....

$35,82 - 13,9$

.....

.....

.....

$36,15 \times 8$

.....

.....

$12,37 \times 16$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Tính nhẩm.

$$7 \times 6 = \dots\dots\dots$$

$$32 \times 3 = \dots\dots\dots$$

$$0,7 \times 6 = \dots\dots\dots$$

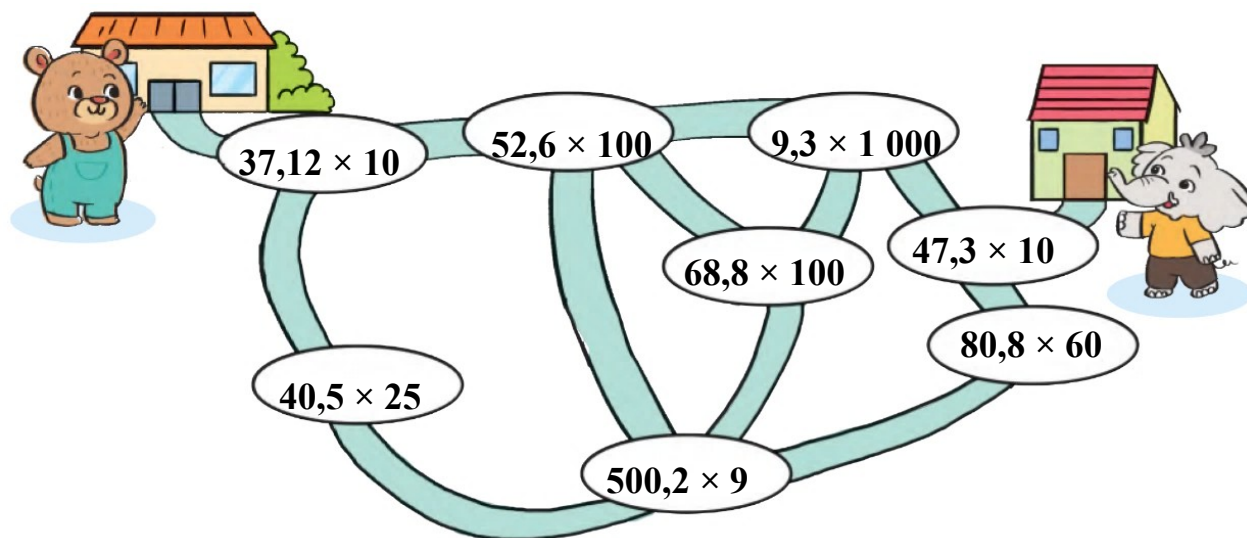
$$3,2 \times 3 = \dots\dots\dots$$

$$0,07 \times 6 = \dots\dots\dots$$

$$0,32 \times 3 = \dots\dots\dots$$

Bài 5. Gấu nâu phải đi qua các phép tính có kết quả bé hơn 5 000 để đến nhà bạn Voi.

Hãy chỉ đường giúp bạn gấu nâu.



Bài 6. Một đoàn tàu hoả có 25 toa. Người ta sử dụng các toa tàu từ toa 15 đến toa 25 để chở hàng. Biết mỗi toa chở 12,6 tấn hàng. Hỏi đoàn tàu chở tất cả bao nhiêu tấn hàng?

Bài giải

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 10

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
B	C	C	B	D	A	C	A

Câu 1. Đáp án đúng là: B

Khi nhân một số thập phân với 100, ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải 2 chữ số.

$$4,892 \times 100 = 489,2$$

Câu 2. Đáp án đúng là: C

Khi nhân một số thập phân với 10, 100, 1 000... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải 1, 2, 3... chữ số.

Từ số 25,61 dấu phẩy được dịch sang phải 3 chữ số nên

$$25,61 \times 1\,000 = 25\,610$$

Câu 3. Đáp án đúng là: C

$$61,4 \times 10 = 614$$

$$4,16 \times 100 = 416$$

$$1,46 \times 1\,000 = 1\,460$$

$$61,4 \times 5 = 307$$

Dựa vào kết quả, ta thấy 1 460 là số lớn nhất nên $1,46 \times 1\,000$ có kết quả lớn nhất.

Câu 4. Đáp án đúng là: B

10 can như vậy chứa được số lít dầu là:

$$5,2 \times 10 = 52 \text{ (l)}$$

Đáp số: 52 lít

Câu 5. Đáp án đúng là: D

Bác Nam xay xát 100 kg thóc loại đỏ thì được số ki-lô-gam gạo là:

$$0,64 \times 100 = 64 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 64 kg

Câu 6. Đáp án đúng là: A

5 sọt như thế có tất cả số ki-lô-gam khoai lang là:

$$18,5 \times 5 = 92,5 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 92,5 kg

Câu 7. Đáp án đúng là: C

Chu vi mảnh vườn có dạng hình vuông là:

$$5,9 \times 4 = 23,6 \text{ (m)}$$

Câu 8. Đáp án đúng là: A

Con voi trưởng thành đó có cân nặng là:

$$0,12 \times 23 = 2,76 \text{ (tấn)}$$

Đáp số: 2,76 tấn

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1.

Khi nhân một số thập phân với 10, 100, 1 000... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải 1, 2, 3... chữ số.

$$3,8 \times 10 = \mathbf{38}$$

$$14,59 \times 10 = \mathbf{145,9}$$

$$5,894 \times 100 = \mathbf{589,4}$$

$$34,12 \times 100 = \mathbf{3\ 412}$$

$$11,8 \times 100 = \mathbf{1\ 180}$$

$$17,65 \times 1\ 000 = \mathbf{17\ 650}$$

$$1,8723 \times 1\ 000 = \mathbf{1\ 872,3}$$

$$2,8 \times 1\ 000 = \mathbf{2\ 800}$$

Bài 2.

Khi nhân một số thập phân với một số tự nhiên, ta làm như sau:

- Thực hiện nhân như nhân hai số tự nhiên.
- Đếm xem phần thập phân của số thập phân có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.

a)

$$\begin{array}{r} \times 8,13 \\ 6 \\ \hline 4878 \end{array}$$

Sửa:

$$\begin{array}{r} \times 8,13 \\ 6 \\ \hline 48,78 \end{array}$$

b)

$$\begin{array}{r} \times 5,27 \\ 26 \\ \hline 3162 \\ 1054 \\ \hline 42,16 \end{array}$$

Sửa:

$$\begin{array}{r} \times 5,27 \\ 26 \\ \hline 3162 \\ 1054 \\ \hline 137,02 \end{array}$$

Phép tính sai vì chưa có dấu phẩy tách phần nguyên và phần thập phân ở kết quả.

Phép tính sai vì chưa lùi kết quả của tích riêng thứ 2 sang trái 1 hàng.

Bài 3.

$$78,16 + 43,59$$

$$35,82 - 13,9$$

$$\begin{array}{r} 78,16 \\ + 43,59 \\ \hline 121,75 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 35,82 \\ - 13,9 \\ \hline 21,92 \end{array}$$

$$36,15 \times 8$$

$$12,37 \times 16$$

$$\begin{array}{r} 36,15 \\ \times 8 \\ \hline 289,20 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 12,37 \\ \times 16 \\ \hline 7422 \\ 1237 \\ \hline 197,92 \end{array}$$

Bài 4.

$$7 \times 6 = 42$$

$$32 \times 3 = 96$$

$$0,7 \times 6 = 4,2$$

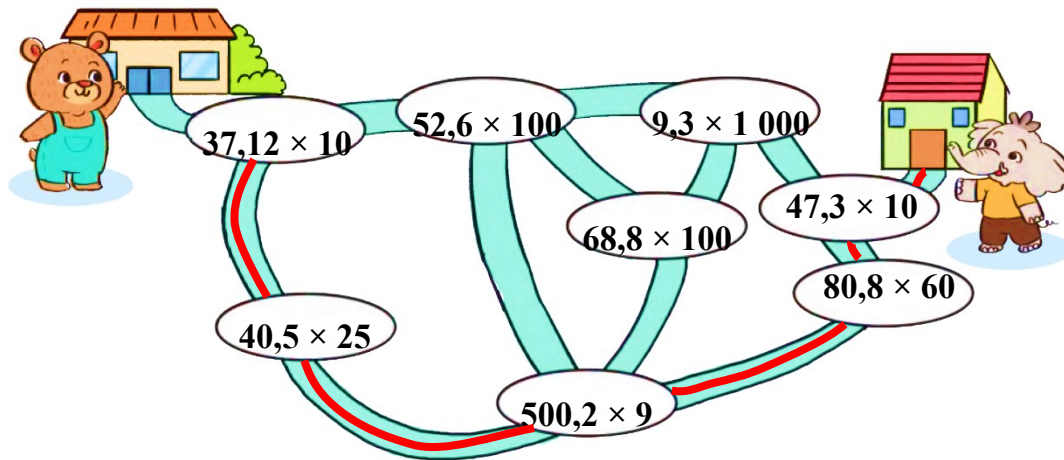
$$3,2 \times 3 = 9,6$$

$$0,07 \times 6 = 0,42$$

$$0,32 \times 3 = 0,96$$

Bài 5. Gấu nâu phải đi qua các phép tính có kết quả bé hơn 5 000 để đến nhà bạn Voi.

Hãy chỉ đường giúp bạn gấu nâu.



Lần lượt thực hiện các phép tính và so sánh các kết quả với 5 000.

$$37,12 \times 10 = 371,2 \quad 500,2 \times 9 = 4\,501,8 \quad 68,8 \times 100 = 6\,880$$

$$40,5 \times 25 = 1\,012,5 \quad 80,8 \times 60 = 4\,848 \quad 9,3 \times 1\,000 = 9\,300$$

$$52,6 \times 100 = 5\,260 \quad 47,3 \times 10 = 473$$

⇒ Các phép tính đi theo đường màu đỏ thỏa mãn yêu cầu.

Bài 6.

Bài giải

Số toa dùng để chở hàng là:

$$25 - 15 + 1 = 11 \text{ (toa)}$$

Đoàn tàu chở tất cả số tấn hàng là:

$$12,6 \times 11 = 138,6 \text{ (tấn)}$$

Đáp số: 138,6 tấn hàng